

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72 /2023/HS-ST**

Ngày 11/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Xuân Thuật

Ông Lê Văn Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện B: Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST- HS ngày 27/7/2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Danh TH, sinh năm: 1980, Nơi cư trú: Khu 4, thôn Chu Chàng, xã M, huyện B, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Danh Thuấn (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Xuyến, sinh năm: 1953; Vợ: Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1984 ; Con có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2023 đến ngày ngày 07/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trạm tạm giam số 1, Công an Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phạm Văn S, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Khu 2, thôn Chu Chàng, xã M, huyện B, Hà Nội.

(Anh S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/6/2023, Nguyễn Danh TH đi từ nhà sang khu vực bến đò thuộc xã M, huyện B, Hà Nội, tại đây TH đã gặp 01 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi (TH không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này, người này ngồi ở quán nước phía bên phải của bến đò hướng từ M đi sang) đến nói chuyện và nhờ người này mua hộ 500.000 đồng, tiền ma túy, loại heroine, người này đồng ý thì TH đưa cho người này số tiền 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi lên xe máy đi đâu đó, khoảng 15 phút sau người đàn ông này quay lại và đưa cho TH 01 gói ma túy heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) bên ngoài gói bằng nilong màu xanh, TH cầm gói ma túy đi về nhà và lấy một phần ma túy ra sử dụng cho bản thân, số ma túy chưa sử dụng TH gói lại như cũ và cất trên người với mục đích để sử dụng sau hoặc có ai hỏi mua thì bán để lấy tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, khi TH đang ở nhà thì Phạm Văn S đã gọi điện hỏi TH có ma túy không, bán cho S 400.000 đồng tiền ma túy heroine, do đang có sẵn ma túy trong người nên TH đã đồng ý và hẹn S đến khu vực cổng nhà TH để giao dịch mua bán ma túy, S đồng ý. Khoảng 10 phút sau, S gọi lại bảo TH đi ra cổng, khi TH vừa đi ra đến cổng thì anh S cũng vừa đi đến chỗ TH. Khi gặp nhau, S đã đưa cho TH số tiền 400.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), TH cầm tiền S đưa ở tay phải và đưa lại cho S 01 gói ma túy heroine mà TH đang cầm ở tay trái, S dùng tay trái cầm gói ma túy, khi TH và S vừa thực hiện giao dịch mua bán ma túy thì bị Công an xã M phát hiện, kiểm tra, bắt giữ quả tang.

Ngày 09/6/2023 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 3609/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh, bên ngoài bọc nilong màu xanh) là ma túy loại Heroine, có khối lượng: 0,037 gam.*

Qua xác minh xác định Phạm Văn S chưa có tiền án, tiền sự gì. Do đó, xác định khối lượng ma túy heroine mà Phạm Văn S đã tàng trữ trong vụ án này không đủ để xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điều

249 BLHS, vì vậy Cơ quan CSĐT không xử lý hình sự đối với Phạm Văn S trong vụ án này. Ngày 20/7/2023, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn S về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức xử phạt là phạt tiền (3.500.000 đồng).

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Danh TH ngày 01/6/2023 tại khu vực bến đò thuộc xã Chu Minh, huyện B, Hà Nội: Căn cứ lời khai của Nguyễn Danh TH (người bán ma túy cho TH là người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, TH không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ người đàn ông đó); cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở để xác định con người cụ thể, do đó cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Danh TH do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86806262536298, số IMEI 2: 868062062536280, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0969.328.376 tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của TH mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, TH đã dùng chiếc điện thoại và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Phạm Văn S;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355314108439460, số IMEI 2: 355314108642469, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0345.464.168 tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của S mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, S đã sử dụng chiếc điện thoại di động và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Danh TH;

- 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu ASIMEX, màu S xanh, đã qua sử dụng tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc xe đạp của S sử dụng làm phương tiện di chuyển hàng ngày. Ngày 01/6/2023, S đã điều khiển chiếc xe đạp trên để đi mua ma túy của Nguyễn Danh TH;

- Số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông, tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là số tiền mà Phạm Văn S vừa đưa cho TH để trả tiền mua ma túy heroine của TH.

Chuyển các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 75/2022/CT- VKS ngày 25 tháng 07 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Danh TH về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh TH phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Danh TH từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Danh TH do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong;

Tịch thu phát mại tài sản sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86806262536298, số IMEI 2: 868062062536280, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0969.328.376 tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của TH mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, TH đã dùng chiếc điện thoại và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Phạm Văn S;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355314108439460, số IMEI 2: 355314108642469, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0345.464.168 tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của S mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, S đã sử dụng chiếc điện thoại di động và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Danh TH;

- 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu ASIMEX, màu S xanh, đã qua sử dụng tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc xe đạp của S sử dụng làm phương tiện di chuyển hàng ngày. Ngày 01/6/2023, S đã điều khiển chiếc xe đạp trên để đi mua ma túy của Nguyễn Danh TH;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông, tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là số tiền mà Phạm Văn S vừa đưa cho TH để trả tiền mua ma túy heroine của TH.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Danh TH thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định vào hồi 11 giờ 50 phút, ngày 01/6/2023 Công an xã M, huyện B, tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã M thì phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Danh TH đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,037 gam cho Phạm Văn S với giá 400.000 đồng. Hành

vi của Nguyễn Danh TH đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về việc quản lý, trao đổi chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo Nguyễn Danh TH thì HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5, Điều 251 BLHS 2015 còn quy định “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. Xét thấy bị cáo TH không có công ăn việc làm ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Phạm Văn S, bản thân S là người nghiện ma túy (loại heroine) mục đích đi mua ma túy về để sử dụng, nhưng vừa mới mua ma túy được ma túy thì bị bắt quả tang. Qua xác minh xác định Phạm Văn S chưa có tiền án, tiền sự gì. Do đó, xác định khối lượng ma túy heroine mà Phạm Văn S đã tàng trữ trong vụ án này không đủ để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điều 249 BLHS, vì vậy Cơ quan CSĐT không xử lý hình sự đối với Phạm Văn S trong vụ án này. Do vậy, CQĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 115/QĐ-XPHC ngày 20/7/2023 đối với S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình

thức xử phạt: 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Do vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Danh TH ngày 01/6/2023 tại khu vực bến đò thuộc xã Chu Minh, B, Hà Nội: Căn cứ lời khai của Nguyễn Danh TH (người bán ma túy cho TH là người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, TH không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ người đàn ông đó), cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở để xác định con người cụ thể, do đó cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

-01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Danh TH do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong. Xét thấy, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86806262536298, số IMEI 2: 868062062536280, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0969.328.376 tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của TH mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, TH đã dùng chiếc điện thoại và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Phạm Văn S;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 355314108439460, số IMEI 2: 355314108642469, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0345.464.168 tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc điện thoại di động và sim số của S mua và sử dụng làm phương tiện liên lạc. Ngày 01/6/2023, S đã sử dụng chiếc điện thoại di động và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Danh TH;

- 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu ASIMEX, màu S xanh, đã qua sử dụng tạm giữ của Phạm Văn S. Đây là chiếc xe đạp của S sử dụng làm phương tiện di chuyển hàng ngày. Ngày 01/6/2023, S đã điều khiển chiếc xe đạp trên để đi mua ma túy của Nguyễn Danh TH.

Xét thấy, các phương tiện trên sử dụng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước.

-Số tiền: 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông, tạm giữ của Nguyễn Danh TH. Đây là số tiền mà Phạm Văn S vừa đưa cho TH để trả tiền mua ma túy heroine của TH. Xét thấy cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Danh TH** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Tuyên xử :

1/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Danh TH 30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/06/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Danh TH do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mại tài sản sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã cũ hỏng, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số Imei, bên trong có 1 thẻ sim đã cũ.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đã cũ hỏng, số IMEI 1: 355314108439460, số IMEI 2: 355314108642469, bên trong có lắp 01 sim điện thoại đã cũ.

- 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu ASIMEX, màu S xanh đã cũ rỉ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 04/08/2023).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông, tạm giữ của Nguyễn Danh TH. *Theo lệnh thanh toán tiền mặt ngày 04/08/2023*)

3/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Danh TH phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Danh TH có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phạm Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- Công an huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND Ba Vì;
- Công an Ba Vì;
- T.H.A Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng.

Đặng Trung Thành

